

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 571/2024/HS-ST

Ngày 25 - 10 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phan Anh Dũng

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Phương Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 587/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 582/2024/QDXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình D, sinh năm 2001, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Số 70F/6B, khu phố 6, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Đại, sinh năm 1968 và bà Trần Thị Dung, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 02/07/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. (Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2023).

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 31/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 14 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. (Bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội).

- Ngày 18/7/2020, bị Ủy ban nhân dân phường Tân Biên ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Bị cáo đang bị giam, giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa từ ngày 20/06/2024 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình D là người sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/06/2024, D sử dụng điện thoại di động truy cập vào ứng dụng Zalo gọi đối tượng tên Hổ (không rõ lai lịch) hỏi mua mua túy. Hổ đồng ý và hẹn D đến khu vực gần văn phòng khu phố 6, phường Tân Biên, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai để giao ma túy. Khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen, biển số 59U1-480.28 đi đến điểm hẹn gặp và mua của Hổ 02 gói ma túy tổng hợp (dạng đá) giá 1.000.000đồng (Một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, D cất giấu mang về để sử dụng cho bản thân.

Đến 14 giờ 45 phút cùng ngày, khi D đang cất giấu 02 gói ma túy trên trong túi quần trước bên trái D đang mặc và điều khiển xe mô tô biển số 59U1-480.28 đi đến đoạn đường phía trước nhà 8B/2, khu phố 8B, phường Tân Biên, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai thì Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) phối hợp với Công an phường Tân Biên kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật.

- Vật chứng thu giữ:

- 02 (hai) gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Đình D và hình dấu tròn mộc đỏ của Công an phường Tân Biên.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu hồng nhạt, số thuê bao 0378.722.257, số Imei: 354833090300795, D sử dụng liên lạc mua ma túy.

- 01 (một) xe mô tô Honda, loại AirBlade màu đen, biển số 59U-410.28, số khung đã bị tẩy xóa, số máy JF27E0593483, D sử dụng đi mua ma túy. D khai mượn xe trên của người tên Cường (không rõ lai lịch). Qua xác minh, xe mô tô AirBlade, số máy JF27E0593483 có biển số 81T1-013.57 do anh Lê Nguyễn Châu Thành (sinh năm 1985, thường trú tại xã Bàu Cạn, huyện ChuPrông, tỉnh Gia Lai) đứng tên chủ sở hữu. Anh Thành đã bán xe trên cho người đàn ông không rõ lai lịch vào năm 2014. Xác minh biển số 59U-410.28 là của xe mô tô hiệu Vespa do chị Nguyễn Thị Trúc Đào (sinh năm 1989, thường trú tại 18/4, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu, chị Đào đã bán chiếc xe trên cho một người không rõ lai lịch vào năm 2019. Do chưa xác định được nguồn gốc xe và chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Số tiền 550.000đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) của D không liên quan đến việc phạm tội.

- Ngày 20/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã tiến hành trưng cầu giám định số ma túy bị thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 1305/KL-KTHS ngày 26/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,225gam, loại Methamphetamine;

Tại bản cáo trạng số 573/CT/VKSB-HS ngày 30 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Nguyễn Đình D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với đối tượng tên Hồ (không rõ lai lịch) đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa trình bày bản luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bị cáo phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự yêu cầu Tòa án tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 1.247gam loại: Methamphetamine được niêm phong theo kết luận giám định số: 1305/KL-KTHS ngày 26/6/2024 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Đồng Nai.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu hồng nhạt, số thuê bao 0378.722.257, số Imei: 354833090300795, D sử dụng vào việc phạm tội.

+Trả lại cho D 550.000đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) do không liên quan đến việc phạm tội.

+ Đối với chiếc xe biển số 59U-410.28 do chưa xác định được nguồn gốc xe và chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết quả giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; qua đó đã có căn cứ để kết luận: Vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 20/06/2024, tại đoạn đường phía trước số nhà 8B/2, khu phố 8B, phường Tân Biên, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Đình D có hành vi tàng trữ trái phép 1,225gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) phối hợp với Công an phường Tân Biên phát hiện bắt quả tang. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Xử lý tang vật:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 1.247gam loại: Methamphetamine được niêm phong theo kết luận giám định số: 1305/KL-KTHS ngày 26/6/2024 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Đồng Nai.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu hồng nhạt, số thuê bao 0378.722.257, số Imei: 354833090300795, D sử dụng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho D 550.000đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) do không liên quan đến việc phạm tội.

+ Đối với chiếc xe biển số 59U-410.28 do chưa xác định được nguồn gốc xe và chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[6] Đối với đối tượng tên Hồ (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Nguyễn Đình D. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,5095gam loại: Methamphetamine được niêm phong theo kết luận giám định số: 134/KL-KTHS ngày 22/01/2024 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Đồng Nai.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51 số Imei 3523531117146787 của Nguyễn Tuấn Anh do dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho D 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) do không liên quan đến việc phạm tội.

(Vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2024 và giấy nộp tiền vào Chi cục Thi hành án thành phố Biên Hòa ngày 05/10/2024).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định án phí, lệ phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- CA TP. Biên Hoà;
- THADS TP. Biên Hoà;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

